**BÀI: THỪA SÔ - TÍCH**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết tên gọi của thành phần và kết quả của phép nhân.

- Củng cố cách tính kết quả của phép nhân.

- Thông qua các tình huống thực tiễn Hs có cơ hội được phát triển năng lực tư duy,  năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học;HS chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1. GV: Laptop; màn hình máy chiếu; clip, slide minh họa, ...

- Các thẻ có ghi chữ cái tên các thành phần,kết quả của phép nhân: Thừa số,Tích.

2. HS: SHS, vở ô li, VBT, nháp, ...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| 5’    10’    10’  5’  5’ | **1. Hoạt động mở đầu:**  **\* Ôn tập và khởi động**  - GV tổ chức cho HS hát tập thể: “Một đoàn tàu”  - GV cho HS quan sát tranh GV nêu câu hỏi:  + Trong tranh, các bạn đang làm gì?  + Nêu phép nhân phù hợp với bức tranh?  Để biết các thành phần của phép nhân có tên gọi là gì chúng ta cùng vào bài học hôm nay.  **2. Hoạt động hình thành kiến thức:**  - Gv ghi đầu bài.  Gv gắn phép nhân 2x4=8 lên bảng  Trong phép nhân trên:  + 2 được gọi là thừa số.  + 4 cũng được gọi là thừa số.  + 8 được gọi là tích.  + 24 cũng được gọi là tích.  - Gọi hs đọc lại.  - Gv yêu cầu hs gọi tên của thành phần và kết quả của phép nhân: 2 x 9 = 18.  - GV yêu cầu hs thảo luận nhóm đôi tự lấy ví dụ và gọi tên các thành phần và kết quả của phép nhân đó  - Gọi 2-3 nhóm trình bày  - Nhận xét  - Gv yêu cầu hs viết phép nhân vào bảng con khi biết thừa số là 5 và 6,tích là 30  - Yêu cầu hs tự viết phép nhân rồi đố bạn đâu là thừa số,đâu là tích.  **3. Hoạt động thực hành, luyện tập:**  **Bài 1: Nêu thừa số,tích trong các phép tính sau:**  - GV nêu BT1.  - Yêu cầu hs nói theo cặp  - Gọi 3-4 cặp trả lời.  - Gọi hs nhận xét.  - Nhận xét câu trả lời của các cặp.  **Bài 2: Tìm tích, biết các thừa số lần lượt là:**  - Gv yêu cầu hs nêu đề bài  +Để tìm được tích cần thực hiện phép tính gì?  -Yêu cầu hs làm bài vào vở  - Yêu cầu hs đổi vở kiểm tra cho nhau.  - Gọi 2hs chữa bài.  - Gọi hs nhận xét.  - Gv nhận xét  - Gọi hs đọc lại 2 phép nhân.  **4.  Hoạt động vận dụng:**  **Bài  3: Thực hành “Lập tích”**  - Yêu cầu hs nêu đề toán  Tổ chức cho hs chơi trò chơi “ Lập tích”.Gv đưa ra 2 số bất kì và yêu cầu hs viết tích của 2 số đó vào bảng con và gọi hs nói cho bạn nghe tích mình lập được là gì? Tích đó được lập từ những thừa số nào?  - Tổng kết trò chơi  **5. Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  + Qua bài học này em biết thêm được điều gì?  + Những từ ngữ toán học nào em cần nhớ?  + Gọi hs lấy ví dụ.  - Dặn hs ôn bài và chuẩn bị bài sau: Bảng nhân 2.  - Nhận xét tiết học, tuyên dương. | - HS hát và vận động  - HS quan sát và trả lời câu hỏi:  *+Các bạn nhỏ đang chơi tàu lượn.*  *+* 2×4=8  - HS lắng nghe.    - HS ghi tên bài vào vở.  - HS lắng nghe  - HS chỉ và đọc  - HS thực hiện  2    ×       9 =     18  - Hs thảo luận.  - Hs trình bày  - Hs lắng nghe  - Hs viết bảng con: 5x6=30  - Hs thực hiện    - HS xác định yêu cầu bài tập.  - Hs thực hiện theo nhóm đôi  - Hs nêu kết quả  - Hs lắng nghe  - Hs nêu đề toán  +Thực hiện phép nhân  - Hs làm bài  + 23=6  + 45=20  - Hs đổi vở  - Hs chữa bài  - Hs nhận xét  - Hs đọc  - Hs đọc đề  - Hs chơi trò chơi  - Hs lắng nghe  - Hs trả lời  - Hs lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….